TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 08-02-2018.
V/v tranh chấp: "ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hoài Hiêm.
Ông Nguyễn Xuân Lãm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 525/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp *"ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Thanh Nh, sinh năm 1964; Địa chỉ: Ấp HP, xã AH, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp HP, xã AH, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, (vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nh trình bày: Anh và chị H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2014 tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2017 thì phát sinh mâu thuẫn do anh nghi ngờ chị H có mối quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên dẫn đến việc vợ chồng hay gây cải nhau, chị H đã bỏ về nhà mẹ ruột sống được một thời gian rồi quay về sống chung với anh tiếp. Tuy nhiên, sau khi chung sống lại với nhau vợ chồng chị không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, chị H vẫn còn quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Nay do tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh chị có hai con là Võ Tuấn K, sinh ngày 30/10/2002 và Võ

Yến N, sinh ngày 26/9/2004. Hai cháu đang theo sống chung với anh chị. Sau khi ly hôn, anh yêu cầu theo nguyện vọng của các con muốn theo ai thì người đó nuôi, không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/10/2017 chị H trình bày: Nhận thấy thống nhất với lời khai của anh Nh về thời gian chung sống của vợ chồng, thời gian kết hôn, con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo chị là do anh Nh nghi ngờ chị có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nhưng thực tế chị không có. Vợ chồng có gây cải và chị có bỏ về nhà mẹ ruột sống một thời gian nhưng hiện nay anh chị vẫn sống chung nhà. Nay anh Nh yêu cầu ly hôn chị không đồng ý.

Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Con chung có nguyện vọng theo sống với ai thì người đó nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự; Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt không có lý do chính đáng mặt dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, gây khó khăn, kèo dài việc giải quyết vụ án.

2. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Thanh Nh đối với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Giao anh Nh nuôi 02 người con chung là Võ Tuấn K, sinh ngày 30/10/2002 và Võ Yến N, sinh ngày 26/9/2004. Ghi nhận anh Nh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị H đến lần thứ hai mà chị vẫn cố tình vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Nh và chị H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2000, có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2014 tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thời gian sống chung vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Nh nghi ngờ chị H có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị H nhiều lần để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị đều cố tình

vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Điều đó chứng tỏ chị H không có thiện chí hòa giải hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với anh Nh. Hơn nữa anh Nh đã nộp đơn xin ly hôn một lần vào ngày 29/5/2017 nhưng sau đó đã rút đơn. Xét hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được. Anh Nh xin ly hôn với chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Hai cháu là Võ Tuấn K, sinh ngày 30/10/2002 và Võ Yến Ng, sinh ngày 26/9/2004 đều có nguyện vọng được theo sống với anh Nh. Anh Nh đủ điều kiện để nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo nguyện vọng của các cháu, giao hai con chung cho anh Nh tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Ghi nhận anh Nh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con; chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: Anh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Thanh Nh đối với chị Nguyễn Thị H. Cho ly hôn giữa anh Võ Thanh Nh và chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung:

- Giao hai con chung: Cháu Võ Tuấn K, sinh ngày 30/10/2002 và Võ Yến Ng, sinh ngày 26/9/2004 cho anh Nh tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.
- Ghi nhận anh Nh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.
- Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh Nh đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009204 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (ghi nhận anh Nh đã nộp đủ án phí).

5. Quyền kháng cáo: Anh Nh được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị H được quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Tài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**